|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNGBAN CĐTH – TCCN Số: 01/2022/TB-ĐT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *TP.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2022* |

**THÔNG BÁO**

**Kế hoạch tổ chức thi tốt nghiệp đợt tháng 06/2022**

**1. Điều kiện dự thi tốt nghiệp**

HSSV được dự thi tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

* Đã hoàn tất chương trình học và có điểm tổng kết của tất cả các học phần phải đạt 5.0 điểm trở lên.
* Không trong thời gian bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên và không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
* Vẫn còn quỹ thời gian được dự thi tốt nghiệp tuân theo quy chế đào tạo *(xem chi tiết mục 2)*

**2. Thời gian tối đa để hoàn thành chương trình đào tạo**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Trình độ Cao đẳng nghề áp dụng cho khoá tuyển sinh năm 2014, 2015** | **Trình độ TCCN áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2014, 2015, 2016** | **Trình độ trung cấp áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2017 trở về sau** | **Trình độ Cao đẳng áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2017 trở về sau** |
| 2.1 | Thời gian tối đa để HSSV hoàn thành các học phần trong chương trình học | 05 năm tính từ lúc nhập học | * 04 năm tính từ lúc nhập học đối với chương trình đào tạo trung cấp 02 năm; * 05 năm tính từ lúc nhập học đối với chương trình đào tạo trung cấp 03 năm. | Thời gian tối đa để hoàn thành chương trình trung cấp *(thời gian tối đa hoàn thành các môn học và thời gian hoàn thành các môn thi tốt nghiệp)*: **không quá 04 năm** **và số lần dự thi lại môn thi tốt nghiệp có điểm dưới 5.0 là không quá 03 lần.** | Thời gian tối đa để hoàn thành chương trình cao đẳng *(thời gian tối đa hoàn thành các môn học và thời gian hoàn thành các môn thi tốt nghiệp)*: **không quá 06 năm** **và số lần dự thi lại môn thi tốt nghiệp có điểm dưới 5.0 là không quá 03 lần.** |
| 2.2 | Thời gian tối đa để sinh viên hoàn thành các môn thi tốt nghiệp | 04 năm tính từ ngày kết thúc kỳ thi tốt nghiệp lần thứ nhất. | 03 năm tính từ ngày kết thúc kỳ thi tốt nghiệp lần thứ nhất và **số lần dự thi lại môn thi tốt nghiệp có điểm dưới 5.0 là không quá 03 lần.** |

**3. Đối tượng xét dự thi tốt nghiệp đợt thi tháng 6.2022**

HSSV các khóa đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp ở mục 1 sẽ được xét dự thi tốt nghiệp đợt tháng 6.2022 gồm các khóa như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng** | **Trình độ Cao đẳng** | **Trình độ Trung cấp** |
| 3.1 | HSSV dự thi tốt nghiệp đúng tiến độ | Sinh viên Khoá tuyển sinh năm 2019 **(Khối lớp 196)** |  |
| 3.2 | HSSV dự thi tốt nghiệp trễ tiến độ *(nộp đơn đăng ký theo mẫu để có tên trong danh sách xét)* | Sinh viên các Khóa cũ thuộc diện:   * Còn nợ môn thi tốt nghiệp ở các đợt thi trước; * Vừa hoàn tất việc trả nợ môn học tính đến thời điểm tháng 5.2022. | Học sinh các Khóa cũ thuộc diện:   * Còn nợ môn thi tốt nghiệp ở các đợt thi trước; * Vừa hoàn tất việc trả nợ môn học tính đến thời điểm tháng 5.2022. |

**4. Các môn thi tốt nghiệp:** gồm 03 môn thi là Chính trị - Lý thuyết nghề - Thực hành nghề

**5. Kế hoạch tổ chức thi tốt nghiệp**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Đợt tháng 6.2022** |
| **5.1** | **Nộp đơn đăng ký dự thi và xác nhận hạnh kiểm** |  |
| a | Đối tượng nộp đơn | - Tất cả **HSSV Khóa cũ** có nguyện vọng đăng ký dự thi lại tốt nghiệp *(thuộc đối tượng ở mục 3.2 ở trên)* |
| b | Nhận đơn | - Từ ngày ra thông báo **đến hết ngày** **28/04/2022 +** Trực tiếptại Phòng 010 cơ sở 98 Ngô Tất Tố (gặp cô Hiền)  + Gửi qua bưu điện đến: Nguyễn Thị Ngọc Hiền, Phòng 010, 98 Ngô Tất Tố, Phường 19, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM. |
| **5.2** | **Xét dự thi tốt nghiệp** | - Công bố danh sách dự kiến và phản hồi: **từ ngày 16/05 đến ngày 22/05/2022**  - Công bố danh sách chính thức dự thi và phân bố phòng thi: **từ ngày 25/05/2022** trên website |
| **5.3** | **Đóng lệ phí tốt nghiệp và folder tốt nghiệp** | - Từ ngày **23/05 đến ngày 31/05/2022,** trực tiếp tại Phòng 007 cơ sở 98 Ngô Tất Tố  - Lệ phí thi: **400.000 đồng/môn chính trị - 500.000 đồng/môn lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp – 500.000 đồng/môn thực hành nghề nghiệp.**  - Lệ phí làm folder tốt nghiệp: 60.000 đồng. |
| **5.4** | **Thời gian ôn thi** | - Dự kiến tổ chức tập trung từ ngày **16/05 đến ngày 29/05/2022** |
| **5.5** | **Lịch, nội dung ôn thi và hình thức thi** | - Xem chi tiết tại website https://college.tdtu.edu.vn/tin-tuc/2022/cdtc-noi-dung-thi-tot-nghiep-dot-thang-62022 |
| **5.6** | **Thi tốt nghiệp** | - Dự kiến tổ chức tập trung từ ngày **02/06** đến ngày **06/06/2022** *(lịch thi chi tiết công bố sau)* |
| **5.7** | **Chấm thi** | - Từ ngày **09/06** đến ngày **18/06/2022** |
| **5.8** | **Kết quả thi và xét tốt nghiệp** | - Công bố kết quả thi, danh sách xét tốt nghiệp dự kiến và nộp đơn phúc khảo: từ ngày **04/07 đến ngày 10/07/2022**  - Chấm phúc khảo: từ ngày **12/07** đến ngày **14/07/2022**  - Công bố kết quả chấm phúc khảo: ngày **15/07/2022**  - Công bố danh sách chính thức tốt nghiệp: **15/07/2022** |

**6. Công nhận tốt nghiệp và đánh giá xếp loại tốt nghiệp**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Trình độ trung cấp + Cao đẳng áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2017 trở về sau** |
| **6.1** | **Công nhận tốt nghiệp** | a) Kết quả thi tốt nghiệp từng môn đạt từ 5.0 điểm trở lên;  b) Không trong thời gian bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên và không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;  c) Đã hoàn tất nghĩa vụ đóng học phí, lệ phí có liên quan cho Trường. |
| **6.2** | **Điểm đánh giá xếp loại tốt nghiệp** | **ĐTN = (3xĐTB + 2xĐTNTH + ĐTNLT) / 6**  Trong đó:  + ĐTN: Điểm đánh giá xếp loại tốt nghiệp  + ĐTB: Điểm trung bình chung toàn khóa học  + ĐTNTH: Điểm thi thực hành nghề nghiệp  + ĐTNLT: Điểm thi lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp |
| **6.3** | **Xếp loại tốt nghiệp:** căn cứ vào điểm đánh giá xếp loại tốt nghiệp mục 6.2 ở trên | a) Các mức xếp loại tốt nghiệp:   |  |  | | --- | --- | | **Xếp loại tốt nghiệp** | **Điểm đánh giá xếp loại tốt nghiệp** | | Xuất sắc | Từ 9.0 đến 10.0 | | Giỏi | Từ 8.0 đến 8.9 | | Khá | Từ 7.0 đến 7.9 | | Trung bình khá | Từ 6.0 đến 6.9 | | Trung bình | Từ 5.0 đến 5.9 |   b) HSSV có điểm xếp loại tốt nghiệp đạt từ “Giỏi trở lên” và không có môn thi tốt nghiệp nào phải thi lại sẽ bị giảm đi một mức xếp loại nếu:   * Có một môn học trở lên trong khóa học phải thi lại, học lại *(không tính môn học điều kiện; môn học được miễn trừ)* * Bị Nhà trường kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;   c) HSSV có môn thi lại tốt nghiệp thì xếp loại tốt nghiệp như sau:   * Thi lại tốt nghiệp 01 môn được xếp loại tốt nghiệp cao nhất là loại Khá; * Thi lại tốt nghiệp 02 môn hoặc 01 môn thi lại 02 lần được xếp loại tốt nghiệp cao nhất là loại Trung bình khá;   Các trường hợp thi lại tốt nghiệp không thuộc 02 trường hợp trên thì xếp loại tốt nghiệp cao nhất là loại Trung bình. |

**BAN CĐTH – TCCN**

*(đã duyệt)*

**TS. Nguyễn Hữu Khánh Nhân**